

CHỦ ĐỀ: ĐỒ DÙNG, ĐỒ CHƠI CỦA BÉ  
Nhánh 3: Bé với đồ chơi yêu thích

Thời gian thực hiện chủ đề 4 tuần: Từ ngày 07/10/2024 đến ngày 11/10/2024

Tuần 3: Từ ngày 21 tháng 10 đến ngày 25 tháng 10 năm 2024

\* GV sáng dạy: Phàng Thị Tầu

Chiều: Lù Thị Thu Hương

| Thứ 1<br>Hoạt động     |                              | Thời gian                                                                 | Thứ 2                                                                   | Thứ 3                              | Thứ 4                                                                                                    | Thứ 5                                                                      | Thứ 6                       |
|------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| Đón trẻ                |                              | 45-50 phút                                                                | Cô niềm nở đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào bố mẹ, chào cô, chào bạn      |                                    | cất đồ vào tủ, cho trẻ nói theo cô TCTV: Hột hạt, trống com, sắc xô...                                   |                                                                            |                             |
|                        |                              |                                                                           | Cho trẻ chơi với đồ chơi, xem video tranh ảnh về đồ dùng đồ chơi        |                                    |                                                                                                          |                                                                            |                             |
|                        |                              |                                                                           | Điểm danh kiểm tra vệ sinh cho trẻ                                      |                                    |                                                                                                          |                                                                            |                             |
| Tắm nắng, thể dục sáng |                              | 9-10 phút                                                                 | * Nội dung:                                                             | * Mục tiêu:                        | * Tổ chức hoạt động:                                                                                     |                                                                            |                             |
|                        |                              |                                                                           | - H2 : Gà gáy sáng                                                      | Trẻ sử dụng được dụng cụ và tập    | - Khởi động: Cho trẻ đi thường->đi nhanh->chạy chậm->chạy nhanh->chạy chậm dần dừng lại, đứng            |                                                                            |                             |
|                        |                              |                                                                           | - Tay: 2 tay đưa sang ngang, hạ...                                      | các động tác theo sự hướng dẫn     | đội hình vòng tròn tập thể dục                                                                           |                                                                            |                             |
|                        |                              |                                                                           | - Lưng, bụng: Nghiêng người sang...                                     | * Chuẩn bị:                        | - Trọng động: Cho trẻ tập bài tập phát triển chung                                                       |                                                                            |                             |
|                        |                              |                                                                           | - Chân: Ngồi xuống, đứng lên                                            | - Sân tập sạch sẽ, thoáng mát      | - Trò chơi: Trời nắng trời mưa                                                                           |                                                                            |                             |
|                        |                              |                                                                           |                                                                         | - Cô và trẻ gọn gàng, thoải mái    | - Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1,2 vòng ra chơi                                                        |                                                                            |                             |
| Chơi - tập             | Chơi, tập có chủ định        | 30-40 phút                                                                | Vận động                                                                | Hoạt động nhận biết                | Văn học                                                                                                  | Hoạt động với đồ vật                                                       | Âm nhạc                     |
|                        |                              |                                                                           | Bật qua vạch kẻ                                                         | Nhận biết quả bóng, cái vòng       | Thơ: Giờ chơi                                                                                            | Xếp cái ghế                                                                | NDTT: DH: Em búp bê         |
|                        |                              |                                                                           | TC: Chi chi chành chành                                                 | (màu xanh, đỏ)                     |                                                                                                          |                                                                            | NDKH: TC: Thi xem ai nha... |
|                        | Dạo chơi ngoài trời          | 35-40 phút                                                                | Dạo chơi ngoài trời:                                                    |                                    |                                                                                                          |                                                                            |                             |
|                        |                              |                                                                           | Trò chơi: Chi chi chành chành, con voi, tập tầm vông, con muỗi, con thỏ |                                    |                                                                                                          |                                                                            |                             |
|                        |                              |                                                                           | Chơi tự do:                                                             |                                    |                                                                                                          |                                                                            |                             |
|                        | Chơi, tập ở các khu vực chơi | 35-40 phút                                                                | * Nội dung:                                                             | * Mục tiêu:                        | * Chuẩn bị:                                                                                              | * Tổ chức hoạt động:                                                       |                             |
|                        |                              |                                                                           | Góc thao tác vai: Nấu ăn, cho em ăn...                                  | - Trẻ bắt chước công việc của      | - Đồ dùng nấu ăn, đồ dùng đồ                                                                             | - Cô trò chuyện với trẻ, cô dẫn dắt trẻ vào chơi, giới thiệu các nhóm chơi |                             |
|                        |                              |                                                                           |                                                                         | người lớn "Tập nấu ăn, cho em ăn"  | chơi búp bê                                                                                              | - Cho trẻ về nhóm chơi, lấy đồ chơi ra chơi                                |                             |
|                        |                              |                                                                           | Góc vận động: Chơi với vòng, thú có                                     | - Trẻ biết chơi với vòng, thú kéo  | - Vòng, thú có dây kéo                                                                                   | - Cô đóng một vai chơi, đến từng nhóm chơi, chơi cùng trẻ                  |                             |
|                        |                              |                                                                           | dây kéo                                                                 | dây                                |                                                                                                          | - Cô bao quát động viên, hướng dẫn trẻ chơi                                |                             |
|                        |                              |                                                                           | Góc HĐVDV: Xâu vòng, chơi với                                           | - Trẻ biết xâu vòng, biết chơi với | - Rổ đựng hạt, dây xâu, các loại                                                                         | - Cô nhận xét từng nhóm chơi, cho trẻ thu dọn đồ chơi cùng cô              |                             |
|                        |                              | hột hạt, sỏi,...                                                          | hột hạt, sỏi.                                                           | hạt, sỏi...                        |                                                                                                          |                                                                            |                             |
| Ăn trưa                | 50-60 phút                   | Cô rửa tay, lau mặt cho trẻ, cho trẻ ăn đúng giờ, ăn hết xuất, động viên  |                                                                         |                                    | trẻ tự xúc cơm, nhắc trẻ không nói chuyện, không cười đùa trong khi ăn.                                  |                                                                            |                             |
|                        |                              | Giới thiệu về các món ăn cho trẻ nhắc theo cô TCTV: Trứng xào thịt,       |                                                                         |                                    | rau bắp cải, rau, củ quả...                                                                              |                                                                            |                             |
| Ngủ trưa               | 140-150 phút                 | Cho trẻ đi vệ sinh vào giường đi ngủ. Trong quá trình trẻ ngủ cô luôn có  |                                                                         |                                    | mặt để phát hiện những biểu hiện những khác thường ở trẻ, cho trẻ đi vệ sinh khi trẻ có nhu cầu,         |                                                                            |                             |
| Ăn phụ                 | 20-30 phút                   | Cho trẻ đi vệ sinh, rửa mặt, rửa tay, ngồi vào bàn ăn, cô chú ý quan      |                                                                         |                                    | tâm đến các trẻ ăn chậm, biếng ăn, xúc cho trẻ nào lười ăn.                                              |                                                                            |                             |
| Chơi - tập             | 50-60 phút                   | LQKTM: NB quả bóng, cái vòng...                                           | LQKTM: Thơ: Giờ chơi                                                    | TCM: Đá bóng vào gôn               | ÔVD: Bật qua vạch kẻ                                                                                     | VỆ SINH ĐỒ DÙNG                                                            |                             |
|                        |                              | Chơi với giấy                                                             | Chơi với thú kéo dây                                                    | Chơi với các khối nhựa             | TC: Qua suối                                                                                             | Chơi với bóng                                                              |                             |
| Ăn chính               | 50-60 phút                   | Cô rửa tay, lau mặt cho trẻ, cho trẻ ăn đúng giờ, ăn hết xuất, hỗ trợ trẻ |                                                                         |                                    | bé chưa biết xúc ăn, động viên trẻ tự xúc ăn, cho trẻ đi vệ sinh.                                        |                                                                            |                             |
| Trà trẻ                | 50-60 phút                   | Cho trẻ chơi với đồ chơi, xem video tranh ảnh về đồ dùng đồ chơi. TCTV:   |                                                                         |                                    | mũ, dép, quả bóng.... kể chuyện cho trẻ nghe, cho trẻ đi vệ sinh, trao đổi với phụ huynh về tình hình... |                                                                            |                             |